

Số: 57/2026/QĐST-HNGĐ

Tây Ninh, ngày 13 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 51/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2026, về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Võ Thị S**, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Ông **Võ Văn L**, sinh năm 1965; Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Võ Thị S và ông Võ Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Võ Thị S và ông Võ Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Võ Thị S và ông Võ Văn L thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và nợ: Bà Võ Thị S và ông Võ Văn L thống nhất không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Bà Võ Thị Sùng C số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nộp sung vào ngân sách Nhà nước. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà bà S đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004184 ngày 05/3/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh sang thi hành án phí. H lại cho bà S số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Võ Văn L không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2 – Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2 – Tây Ninh;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thật